

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **289/2023/HS-PT**

Ngày: 22-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Nhựt

Ông Nguyễn Công Sự

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Linda – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 291/2023/TLPT-HS ngày 20/7/2023 đối với bị cáo Cao Văn C do bị cáo có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: **Cao Văn C**, sinh năm 1977, tại tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn H, sinh năm 1952 và bà Đào Thị B, sinh năm 1958; Có vợ là Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1979 và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 18/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 21/02/2023, chấp hành xong hình phạt;

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/02/2023, Đinh Công T, Cao Văn C, Vũ Hữu N, Nguyễn Tiến H1 đến xưởng nước đá Ú thuộc tổ F, ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai do Huỳnh Thanh S, sinh năm 1987 làm chủ, mục đích ăn nhậu. Tại xưởng nước đá, T, C, N, H1 thấy có 02 bộ bài tây loại 52 lá nên rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “cào tổ - liêng” và mức độ ăn thua như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho người chơi gọi là tụ, mỗi tụ 03 lá (không giới hạn tụ bài). Trước khi chia bài mỗi người đặt 10.000 đồng tiền đường hay còn gọi là tiền sắn. Sau khi xem bài thì các tụ giữ kín số điểm của mình và cá cược bạc bằng số tiền cụ thể với nhau gọi là tổ. Theo thứ tự từ phải qua trái, tụ chia bài đầu tiên hoặc tụ thắng bạc ván trước được tổ trước rồi đến tụ liền sau tham gia tổ, tiền tổ mỗi lần từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng, số tiền này để chung với tiền đường ở chiếu bạc. Nếu tụ nào không tổ thì gọi là “úp bài” không đặt thêm tiền cược, chấp nhận mất tiền đường đã đặt và không được so bài tính thắng thua. Tổ thêm là đặt thêm tiền cao hơn số tiền đã tổ trước đó. Khi có tụ tổ thêm thì các tụ còn lại phải tiếp tục lựa chọn đặt cược “theo” hoặc “úp bài”. Kết thúc việc tổ các tụ còn lại so bài tính thắng thua. Cao nhất gọi là “sám cô còn gọi là sấp” có 03 lá bài giống nhau (333, 555, JJJ...), nếu người chơi đều có sấp thì tính ai có sấp cao hơn sẽ thắng, thứ tự tăng dần từ 2 đến A; “liêng” là 03 lá bài có số thứ tự liên tiếp nhau (234, 567, JQK...), nếu người chơi cùng có liêng thì so liêng của ai cao hơn sẽ thắng, nếu liêng giống nhau thì so bằng lá bài có chất cao nhất theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là Rô, C1, T1, B1; “ba tây hay còn gọi là ảnh” là 03 lá bài đều là T2 (hình đầu người của các quân bài J, Q, K) nhưng không tạo thành “liêng”, nếu người chơi cùng có ảnh thì so chất cao nhất trong bài, nếu có cùng chất thì trở về so thứ tự quân bài J, Q, K; tụ nào không có “sám cô”, “liêng”, “ba tây” gọi là bài thường. Các tụ bài phân định thắng thua thông qua tính điểm “10, J, Q, K” = 0 điểm; A=1 điểm. Điểm được tính 03 lá bài cộng lại với nhau lấy điểm hàng đơn vị (0 điểm đến 9 điểm) ai cao điểm hơn thì thắng bạc và được lấy toàn bộ số tiền sắn và tiền tổ ở chiếu bạc. Sòng bạc không có người làm cái, không có ai thu tiền xâu, người thắng bạc ván trước thì chia bài, mỗi ván người chơi đặt cược từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, tổ tuần tra 161 thuộc Công an huyện V phối hợp Công an xã V phát hiện Đinh Công T, Cao Văn C, Vũ Văn N1, Nguyễn Tiến H1 đang đánh bạc đã lập biên bản vi phạm hành chính. Qua tra cứu xác định Đinh Công T, Cao Văn C có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, tổ công tác lập hồ sơ đối với Đinh Công T và Cao Văn C chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

+ Thu giữ trên chiếu bạc: 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; số tiền 100.000 đồng.

+ Thu giữ của Đinh Công T số tiền 1.030.000 đồng.

+ Thu giữ của Cao Văn C 60.000đ và 01 điện thoại di động Oppo màu đen.

+ Thu giữ của Nguyễn Tiến H1 01 bóp da màu đen; 01 điện thoại di động Samsung A71 màu xám; số tiền 430.000 đồng.

+ Thu giữ của Vũ Hữu N 01 bóp da màu đen; 01 điện thoại di động IteI màu xám; số tiền 1.120.000 đồng.

**Các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau:*

Đình Công T khai mang theo 1.090.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua bạc 60.000 đồng, đang đánh bạc thì bị bắt quả tang. Thu giữ 1.030.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc;

Cao Văn C sử dụng 470.000 đồng đánh bạc, đặt cược nhiều ván, thua bạc 410.000 đồng, đang đánh bạc thì bị bắt quả tang. Thu giữ 01 điện thoại di động Oppo màu đen không sử dụng mục đích đánh bạc;

Nguyễn Tiến H1 mang theo 280.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc 150.000 đồng, đang đánh bạc thì bị bắt quả tang. Thu giữ 430.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc; 01 bóp da màu đen và 01 điện thoại di động Samsung A71 màu xám không sử dụng mục đích đánh bạc.

Vũ Hữu N mang theo 800.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc 320.000 đồng, đang đánh bạc thì bị bắt quả tang. Thu giữ 1.120.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc; 01 bóp da màu đen; 01 điện thoại di động IteI màu xám không sử dụng mục đích đánh bạc.

Tiền thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc là 100.000 đồng; Tiền thu giữ được trong người các con bạc mà có căn cứ xác định dùng đánh bạc là 2.640.000 đồng (gồm thu giữ của T 1.030.000 đồng + Cường 60.000đ + Hiệp 430.000 đồng + Nam 1.120.000 đồng). Tổng số tiền thực tế thu giữ là 2.740.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bị áp giải đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử bị cáo Đình Công T 06 (sáu) tháng tù cùng về tội “Đánh bạc”, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 26/6/2023 bị cáo Cao Văn C kháng cáo xin được hưởng án treo do có các tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải, có thời gian phục vụ trong quân ngũ.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Cao Văn C phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Cao Văn C phạm tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Cao Văn C 06 (sáu) tháng tù là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và tại cấp phúc thẩm có cung cấp tình tiết mới là lao động chính trong gia đình, đã tham gia phục vụ quân ngũ. Căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo xét thấy bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo C làm trong hạn luật định, đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như mô tả tại bản án sơ thẩm; bị cáo xác định không bị oan sai, đồng thời trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm bị cáo không bị ép cung hoặc dùng nhục hình, lời khai của bị cáo hoàn toàn chính xác và tự nguyện. Do đó, bản án sơ thẩm là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Bị cáo C kháng cáo xin được hưởng án treo; Xét thấy: Bị cáo C kháng cáo xin hưởng án treo và tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm Giấy chứng nhận Quân nhân dự bị và Quyết định xuất ngũ tên Cao Văn C chứng minh bị cáo có phục vụ quân ngũ, xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình để xin hưởng án treo. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo quy định: “Đối với người bị kết án mà khi định tội đã sử dụng tình tiết “đã bị xử lý kỷ luật” hoặc “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” hoặc “đã bị kết án” và có đủ các điều kiện khác thì cũng có thể cho hưởng án treo”

Bị cáo C đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, ngày 14/02/2023 bị cáo C đã cùng các đối tượng khác dùng 2.740.000đ đánh bạc bằng hình thức “Cào tó”. Số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích nên bị cáo vẫn bị xét xử về tội đánh bạc, trong trường hợp này tiền án của bị cáo dùng làm tình tiết định tội. Hành vi đánh bạc của bị cáo chỉ là ham vui nhất thời, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng phù hợp với quy định của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với các nội dung khác trong Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân Dân Tối cao; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cao Văn C cho UBND xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp tỉnh, huyện;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Sở tư pháp;
- Công an cấp quận, huyện;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Thanh Bình